

GD		Thứ 2 Ngày 10/11/25		Thứ 3 Ngày 11/11/25		Thứ 4 Ngày 12/11/25		Thứ 5 Ngày 13/11/25		Thứ 6 Ngày 14/11/25		Thứ 7 Ngày 15/11/25		Chủ nhật Ngày 16/11/25	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
T14	1	Y2A+B Tim mạch	Y2C+D Tim mạch	Y2I+K TLDDYT		Y2C+D TLDDYT	Y3E+F Dịch tế	Y2G+H TLDDYT	Y3I+K SKMT		Đ.D2C+D D.Lý				
	2	YHCT2A+B Tim mạch-	Đ.D1A+C Triết	Dược 3A+B TTHCM	Đ.D 2A+B Đ.DCB1				YHCT2A+B KTCT	Đ.D2C+D Đ.DCB	YHCT2A+B KTCT				
	3	Y3G+H SKMT	Y1E+F Module 2	Y1E+F Module 1		Y1P+Q Module 1	Y1A+B Module 1		Y1C+D Module 1	YCT1A+B Module1	Y2E+F TLDDYT				
T13	1		Y1G+H Module1	Y2E+F Tim mạch	Y3E+F SDSS			Y1G+H Module 1							
	2	KTXN1A Sinh	Y3C Nội				Y6B Sân		KTXN1B Lý	KTXN1B Sinh	Y6B Sân				
	3	YCT1A+B Module1		Y1C+D Module 1	Y1I+K Module 1	Y2I+K Tim mạch	Đ.D 2C+D KTCT-	Y1I+K Module 2	Y1E+F Module 1	Y1I+K Module 1	Y1P+Q Module 1				
	4		Y4B1 N1 NN	Y1A1 NN	Y3G N1 NN	Đ.D1A N1 NN	Đ.D1A N2 NN	Đ.D2C N2 NN		Dược 1AN1 NN	YHCT1B N2 NN				
T12	1	Y1A+B Module 1			Y2G+H Tim mạch	Y1G+H Module 2	YCT1A+B Module1		Y3A+B TCYT						
	2	Dược 1B Tin	YHDP2 Hô hấp	Dược 1B Sinh ĐC	Y3G N2 NN		Y6D Ngoại	YHDP1 Module1			Dược 2C N2 NN				
	3	Y1C+D Module 2		Y1P+Q Module 2	Y3C+D TCYT	Y3A+B SDSS	YCT2A+B Tim mạch		Y2A+B TLDDYT	Y1A+B Module 2					
	4		Y4A N1 NN			YHCT1B N1 NN	Y4A N2 NN	Đ.D1B N1 NN	Đ.D1B N2 NN	Y1C2 NN	Y3G N1 NN				
T11	1	Y6D GB Ngoại	Y5D Tr.Nhiễm	Y6D GB Ngoại		Y6D GB Ngoại	Y5D Tr.Nhiễm	Y6D GB Ngoại	Y5D Tr.Nhiễm	Y6D GB Ngoại	Dược 3B PPNCKH				
	2	Dược 3C PPNCKH	Y6B Sân	Dược 4A DT Dược	Y5D Tr.Nhiễm	Dược 1B Lý		YHDP3 Tâm lý*		YHDP1 Triết					
	3	GB Nội	YHDP1 Module1	GB Nội	Đ.D2D KST	GB Nội	YHCT3 TTHCM	GB Nội		GB Nội	Dược 1AN2 NN				
	4	Dược 4C Độc chất	Đ.D3A+B Đ.D Sân	YHDP3 PPNCKH		YHCT3 PPNC	Dược 1BN1 NN			Dược 3A PPNCKH	Y5D Tr.Nhiễm				
	5	Dược 3A GDSK	Y6A Nhi	Đ.D1A Sinh					KTXN2A TLH		YHCT3 Dịch tế				
	6			KTXN1A N1 NN	YHCT1A N1 NN		Y1E1 NN	KTXN1A N2 NN			Y3G N2 NN				
T10	1	Đ.D4A+B GB Đ.D Nội	YHDP6 Dịch tế	Đ.D4A+B GB Đ.D Nội		Đ.D4A+B GB Đ.D Nội	KTXN1B Hóa	Đ.D4A+B GB Đ.D Nội			Dược 4A TNTDVN				
	2	YHDP4 Dịch tế		Đ.D2C KST	Dược 4B Độc chất	Dược 3C GDSK		Dược 3C TTHCM		KTXN1A Hóa					
	3		Dược 4A Độc chất	YHDP2 Tâm lý		Y1D1 NN	YHCT4 LSĐ	Đ.D1A XSTK		Y3K GB Ngoại					
	4	KTXN1B Hóa	Y6D Ngoại	Dược 4B TNTDVN	Y5A YHGD	Y3K GB Ngoại		Y3K GB Ngoại		Đ.D1A Hóa					
	5		Y5A YHGD				Dược 4C Dược lý 2	Dược 1B Hóa VC1		Đ.D1B XSTK	Đ.D3A+B Đ.D Sân				
	6	Đ.D2D N1 NN	Y4D N2 NN			KTXN1B N1 NN	Y1E2 NN	Đ.D2C N1 NN	Dược 1BN2 NN		Y1 F2 NN		Y4D N1 NN		
T9	1	GB Nội	Dược 1C Lý	GB Nội		GB Nội	Y3K Ngoại	GB Nội		GB Nội					
T7	2	Y4C GB Ngoại	CK1 YHCT LT Nội	Y4C GB Ngoại	Đ.D1B Triết	Y4C GB Ngoại	Dược 1A Lý	Y4C GB Ngoại	Y3K Ngoại	KTXN2B Đ.DCB	KTXN2B TLH				
	3	Dược 5B CĐTPCN	Dược 3B GDSK	YHDP6 YHLĐ		Dược 4C DT Dược	KTXN4 Huyết học	YHDP4 NNPL		Y1C1 NN					
	4	YHDP3 Dịch tế	-YHCT1A YHCT1B- Tin	Y3K GB Ngoại		YHDP6 CTYTQG	Y5A YHGD	YHDP6 SKMT2	Y5A YHGD	Y4C GB Ngoại	Y3K Ngoại				
	5	Y3K GB Ngoại	YHCT4 LSĐ	KTXN2A ĐDCB	YHDP6 Dân số	Dược 5B CĐMP	Đ.D1B Sinh			YHDP6 SKMT2					
	6	Dược 2D N1 NN	Dược 2D N2 NN	Y1A2 NN	KTXN1B N2 NN	Y1D2 NN	Y4B2 NN	Y1B2 NN	YHCT1A N2 NN	Dược 1C N1 NN	Y1F1 NN	Dược 1C N2 NN			
	3	Y4A GB Sân		Y4A GB Sân		Y4A GB Sân	CK1 NN E	Y4A GB Sân		Y4A GB Sân	Y3C Nội				

GD	Thứ 2 Ngày 10/11/25		Thứ 3 Ngày 11/11/25		Thứ 4 Ngày 12/11/25		Thứ 5 Ngày 13/11/25		Thứ 6 Ngày 14/11/25		Thứ 7 Ngày 15/11/25		Chủ nhật Ngày 16/11/25	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
4	Dược 1A Sinh ĐC	Y5C YHCT	Đ.D1C Hóa	Y5C YHCT		CK1 NN(D)	-YHCT1A YHCT1B- Tin	CK1 Triết B		YHDP6 YHLĐ*				
	5		ĐD3C PPNC	CK1 LTPTTH		CK1 NN(C)	Dược 1C Tin ĐC	Lớp NN GV		Y6A Nhi				
T6	1	Dược 2A Hóa sinh	Y6C Nội	Y6B GB Sân	CK1 Triết A	Y6B GB Sân	KTXN1A Lý	Dược 2D Hóa sinh		Cao học DP TKYH	Dược 1C HVC1			
	2	Y6B GB Sân	Dược 4C TNTDVN	CK1 LT GPB		Dược 1A Hóa VC1	Y6A Nhi	Y6B GB Sân		Y6B GB Sân	Y6C Nội			
	3		CK1 LT Thần kinh				Y6C Nội				CK1 LT Thần kinh			
	4	YHDP6 Dân số*		Cao học DP TKYH			Y3C Nội			Dược 5B CĐTPCN				
	5	Đ.D1C SXTK	Y4C N2 NN	Dược 2A N1 NN	Dược 2B Hóa sinh		Dược 2C Hóa sinh			Dược 2C N1 NN	YHDP1 NN	Y4C N1 NN		
	6		Y3K Ngoại	Đ.D2B 1 NN	Dược 2A N2 NN		Dược 2B N2 NN	Đ.D2B 2 NN		Đ.D1C N1 NN	Đ.D1C N2 NN		Dược 2B N1 NN	

KẾ HOẠCH HỌC TẬP TẠI BỆNH VIỆN
TUẦN THỨ 17 (TỪ 10/11/2025 ĐẾN 17/11/2025)

GD	Thứ 2 Ngày 10/11/25		Thứ 3 Ngày 11/11/25		Thứ 4 Ngày 12/11/25		Thứ 5 Ngày 13/11/25		Thứ 6 Ngày 14/11/25	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
Bệnh viện	Tâm thần									
	YHCT									
	Phổi									

KẾ HOẠCH HỌC TẬP TẠI NHÀ D (NHÀ 7 TẦNG – BỆNH VIỆN ĐHYTB)
TUẦN THỨ 17 (TỪ 10/11/2025 ĐẾN 17/11/2025)

GD	Thứ 2 Ngày 10/11/25		Thứ 3 Ngày 11/11/25		Thứ 4 Ngày 12/11/25		Thứ 5 Ngày 13/11/25		Thứ 6 Ngày 14/11/25	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
7	P.D7.03 (100)		KTXN1A+B Triết							
	P.D7.02 (80)									
	P.D7.01 (80)									

LỊCH THI: TẠI PHÒNG TEST (TẦNG 4 NHÀ 15 TẦNG)
TUẦN THỨ 17 (TỪ 10/11/2025 ĐẾN 17/11/2025)

GD	Thứ 2 Ngày 10/11/25		Thứ 3 Ngày 11/11/25		Thứ 4 Ngày 12/11/25		Thứ 5 Ngày 13/11/25		Thứ 6 Ngày 14/11/25	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
Phòng Test 1 (Tầng 4 nhà A)		<u>Y3A: KT Dịch tễ (2)</u> <u>Y3E: KT TCYT(2)</u> <u>Y1C: KT MD1(3)</u>		<u>YHCT3: TCQLYT(6)</u> <u>YHCT2A: KT Tim mạch(2)</u>	<u>KTXN2B: SLB(4)</u> <u>Y3D: Thần kinh(6)</u>			<u>Đ.D4C: Đ.D CT (6)</u>	<u>Y3H: SDSS(6)</u> <u>YHDP2: Huvét học(6)</u>	<u>Y3F: KT Dịch tễ (2)</u> <u>Y4C: DDATTP(6)</u>
Phòng Test 2 (Tầng 4 nhà A)		<u>Y3B: KT Dịch tễ (2)</u> <u>Y3I: Thần kinh(6)</u> <u>Y1Q: KT MD1(3)</u>	<u>Y1B: KT MD1(3)</u> <u>Y1G: KT MD1(3)</u> <u>Y1I: KT MD1(3)</u>	<u>Y3K: Thần kinh(6)</u> <u>YHCT2B: KT Tim mạch(2)</u> <u>Y2K: KT Tim mạch (2)</u>	<u>KTXN2A: SLB(4)</u> <u>Y1A: KT MD1(3)</u> <u>Y1K: KT MD1(3)</u>				<u>Đ.D3C: PPNC(4)</u> <u>Y1H: KT MD1(3)</u> <u>Y1P: KT MD1(3)</u>	<u>Y4D: NNPL(4)</u> <u>Y6D: KT Ngoại(2)</u>
Phòng Test 3 (Tầng 5 nhà A)							<u>Y1E: KT MD1(3)</u> <u>Y1F: KT MD1(3)</u>			
Phòng Test 4 (Tầng 5 nhà A)							<u>Đ.D4A+B: Đ.D Nội (6) (Cal)</u> <u>Y1D: KT MD1(3)</u>			

Ghi chú:

- Sơ đồ phòng học đăng trên trang web: <http://thump.edu.vn/>
- Người thực hiện: Nguyễn Việt Khánh - SĐT: 0379.445.809

Hưng Yên, ngày tháng 11 năm 2025
KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
BỘ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÁI BÌNH
ThS Nguyễn Thị Ngoan

Giảng đường		Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6	
		Ngày 10/11/2025		Ngày 11/11/2025		Ngày 12/11/2025		Ngày 13/11/2025		Ngày 14/11/2025	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
BỆNH VIỆN NHI NAM ĐỊNH	GD 1										
	GD 2	Y4E-Y6H GB Nhi		Y4E-Y6H GB Nhi	Y6H Nhi	Y4E-Y6H GB Nhi		Y4E-Y6H GB Nhi	Y6H Nhi	Y4E-Y6H GB Nhi	
BVĐK NAM ĐỊNH	GD 1	Y4G-Y6E GB Nội		Y4G-Y6E GB Nội	Y6E Nội	Y4G-Y6E GB Nội		Y4G-Y6E GB Nội	Y6E Nội	Y4G-Y6E GB Nội	Y6F: KT CT (20)
	GD 2	Y4H-Y6F GB	Y6F CT	Y4H-Y6F GB	Y4H Ngoại	Y4H-Y6F GB	Y6F CT	Y4H-Y6F GB		Y4H-Y6F GB	Y6F: KT CT (20)
TRƯỜNG CDN SỐ 20 BQP	GD 201										
	GD 204	Y4F-Y6G GB Sản		Y4F-Y6G GB Sản		Y4F-Y6G GB Sản		Y4F-Y6G GB Sản		Y4F-Y6G GB Sản	
	GD 301				Y6G Sản				Y6G Sản		

Ghi chú:

- Trường CD nghề 20 địa chỉ: 126C Trần Đăng Ninh, Ninh Bình (Nam Định cũ)
- BVĐK Nam Định địa chỉ: Khu Đô thị Mỹ Trung, phường Thiên Trường, Ninh Bình



Hưng Yên, ngày tháng 11 năm 2025

LỊCH THI TẠI NINH BÌNH
(TUẦN THỨ 17 TỪ 10/10/2025 ĐẾN 16/11/2025)

Kính gửi : - Ban Thanh tra Giáo dục;
- Phòng Đảm bảo chất lượng Giáo dục và Khảo thí;
- Phòng Tổ chức cán bộ;
- Phòng Hành chính và Công tác chính trị;
- Các Bộ môn: Nội, Sản, Nhi, Chấn thương.

Phòng Quản lý Đào tạo đại học thông báo lịch thi tại Ninh Bình tuần học thứ 17 năm học 2025-2026 như sau:

TT	Thời gian	Địa điểm	Lớp thi	Bộ môn	Hình thức thi	Số phòng	Số CB coi/ hỏi thi	TT/CB khác	Tổng số CB
1	Chiều thứ 5 13/11	Bệnh viện ĐK Hà Nam	LTY 4B	Ngoại	Lâm sàng	02	10	00	10
2	Sáng thứ 6 14/11	Bệnh viện ĐK Hà Nam	LTY 4B	Ngoại	Test 40'	02	04	01	05
3	Chiều thứ 6 14/11	Bệnh viện Đa khoa Nam Định	Y6F	Chấn thương	Test 20'	02	04	01	05

Trân trọng cảm ơn./.

Chú ý: Xe đi 7h00' sáng và 13h00' chiều.

KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
Y DƯỢC
THÁI BÌNH
ThS Nguyễn Thị Ngoan